

Bản án số: 35/2023/DS - ST

Ngày: 29-11-2023

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU – NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hằng và bà Hồ Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Huyền.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm vụ án Dân sự thụ lý số 60/2023/TLST - DS ngày 11/10/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2023/QĐXXST - DS ngày 14 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị V, sinh năm 1963; có mặt.

Địa chỉ: Xóm L, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Đồng bị đơn: - Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1983; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1987; có mặt.

Địa chỉ: Thôn E, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phạm Thị V trình bày:

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị H có vay của bà số tiền 630.000.000 đồng. Mục đích vay là để đáo hạn ngân hàng; anh D chỉ

H hẹn đến 27/9/2023 sẽ trả tiền, hai bên không thỏa thuận lãi suất. Giấy vay tiền do chị H viết và chị H cùng anh D ký tên vào chỗ người vay tiền. Sau khi vay tiền, ngày 25/9/2023 chị H đã trả 5.000.000 đồng, sau đó đến ngày 27/9/2023 chị H trả thêm 5.000.000 đồng. Nay bà V yêu cầu anh D chị H trả cho bà số tiền gốc 620.000.000 đồng, bà không yêu cầu anh D chị H trả tiền lãi suất.

Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Ngày 25 tháng 9 năm 2023 anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị H có vay của bà Phạm Thị V số tiền 630.000.000 đồng. Mục đích vay là để đáo hạn ngân hàng, hẹn đến ngày ngày 27/9/2023 sẽ trả, khi vay không thỏa thuận lãi suất. Giấy vay tiền do chị viết và chị cùng anh D ký tên vào chỗ người vay tiền. Cùng ngày chị có chuyển trả cho bà V số tiền 10.000.000 đồng. Hết thời hạn trả nợ do điều kiện kinh tế khó khăn nên vợ chồng anh chị không trả được nợ. Nay bà V yêu cầu anh chị trả nợ số tiền gốc 620.000.000 đồng thì vợ chồng anh D chị H nhất trí trả nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn D trình bày:

Vợ chồng anh có vay bà Phạm Thị V (trú tại xã QH, huyện QL) số tiền 630.000.000 đồng vào ngày 25/9/2023, hẹn đến ngày 27/9/2023 sẽ trả nhưng đến ngày trả tiền do điều kiện khó khăn vợ chồng anh mới trả cho bà V được 10.000.000 đồng. Nay bà V yêu cầu vợ chồng anh trả số tiền 620.000.000 đồng thì anh nhất trí trả. Do điều kiện công việc anh không đến Tòa án để làm việc được nên xin Tòa án làm việc và xét xử vắng mặt anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng. Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn, bị đơn chị Hoàng Thị H chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn anh Nguyễn Văn D không chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; buộc anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị H phải trả cho bà Phạm Thị V số tiền 620.000.000 đồng; về lãi suất đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Phạm Thị V yêu cầu anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị H trả nợ, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản; bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xóm E, xã QB, huyện QL nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu theo khoản 3, Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc xét xử vắng mặt: Bị đơn anh Nguyễn Văn D có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Văn D.

[2]. Về nội dung:

Xét giấy vay tiền ngày 25 tháng 9 năm 2023, giữa bà Phạm Thị V và anh Nguyễn Văn D, chị Hoàng Thị H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có nội dung phù hợp với quy định pháp luật, và không trái với đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng hợp pháp, là căn cứ để giải quyết quyền và nghĩa vụ của các bên.

Anh D và chị H đã ký tên vào giấy vay và cũng thừa nhận có vay của bà V số tiền 630.000.000 đồng, đã trả 10.000.000 đồng; thời hạn trả nợ trong giấy vay là 03 ngày kể từ ngày 25/9/2023 đến ngày 27/9/2023. Khi vay không thỏa thuận lãi suất, quá trình giải quyết vụ án bà V không yêu cầu chị H anh D trả tiền lãi, nên xác định đây là hợp đồng vay không có lãi suất.

Về số tiền vay, bị đơn anh D và chị H cùng thừa nhận hiện nay đang còn nợ bà V số tiền gốc 620.000.000 đồng, nhưng do điều kiện khó khăn nên xin trả nợ dần, phù hợp với số tiền nợ gốc còn lại mà nguyên đơn yêu cầu.

Như vậy có đủ căn cứ để buộc anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà Phạm Thị V số tiền gốc 620.000.000 đồng theo giấy vay tiền đề ngày 25/9/2023.

[4]. Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc đồng bị đơn phải chịu án phí 28.800.000đ của số tiền phải trả 620.000.000 đồng (kỷ phần của mỗi người là $\frac{1}{2}$ số tiền án phí phải chịu).

Nguyên đơn là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 280, 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự 2015; Các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều

27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị V.

Buộc anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà Phạm Thị V số tiền nợ gốc 620.000.000 đồng (sáu trăm hai mươi triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 25 tháng 9 năm 2023 (kỷ phần của mỗi người là $\frac{1}{2}$ số tiền phải trả).

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị H cùng phải liên đới nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 28.800.000 đồng (hai mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng), (kỷ phần của mỗi người là $\frac{1}{2}$ số tiền án phí phải nộp).

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà